

ĐỀ XUẤT NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ SỐ 17/2018/TT-BGDĐT

TT	Nội dung Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
1	Sửa đổi điểm a khoản 10 Điều 7 10. Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;	a) Đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh phải đảm bảo đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định;	Để phù hợp với điểm h khoản 1 Điều 12 Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ: “Bếp ăn tập thể không có đăng ký ngành nghề kinh doanh thực phẩm” không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.	
2	Sửa đổi điểm c khoản 1 Điều 8 Điều 8. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh 1. Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.	c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.	Chỉ báo c bỏ “Quản lý giáo dục” vì hiện tại Bộ đang bãi bỏ Thông tư 28/2014/TT-BGDDT quy định chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ QLGD	
3	Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 8 2. Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;	b) Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo đảm bảo quy định của Chính phủ và lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo của giáo viên theo kế hoạch của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;	Để phù hợp với Luật Giáo dục 2019 và điều kiện thực tế.	
4	Sửa đổi Điều 9 (thay toàn bộ quy định tại Điều này)		Để phù hợp với Thông tư số 13/2020/TT-BGDDT và Thông tư số 16/2022/TT-BGDDT	
	Điều 9. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị	Điều 9. Tiêu chuẩn 3. Cơ sở vật chất và		

<p>cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;</p> <p>b) Hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;</p> <p>c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.</p> <p>5. Tiêu chí 3.5: Thiết bị</p> <p>a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;</p> <p>b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;</p> <p>c) Hàng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.</p> <p>6. Tiêu chí 3.6: Thư viện</p> <p>a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học;</p> <p>b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu hoạt động dạy học của cán bộ quản</p>	<p>trường tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành</p> <p>a) Thư viện, phòng thiết bị giáo dục; phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập; phòng truyền thống và phòng Đội thiếu niên đảm bảo theo quy định;</p> <p>b) Phòng họp; phòng Y tế trường học; nhà kho; khu để xe học sinh; khu vệ sinh học sinh và công, hàng rào đảm bảo theo quy định;</p> <p>c) Khu sân chơi, thể dục thể thao, khôi phục vụ sinh hoạt đảm bảo theo quy định.</p> <p>5. Tiêu chí 3.5. Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình và thiết bị dạy học đảm bảo tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức tối thiểu đối với trường tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành</p> <p>a) Hệ thống cấp nước sạch; hệ thống cấp điện; hệ thống phòng cháy, chữa cháy; hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc và khu thu gom rác thải đảm bảo theo quy định;</p> <p>b) Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố đảm bảo theo quy định;</p> <p>c) Thiết bị dạy học đảm bảo theo quy định.</p> <p>6. Tiêu chí 3.6. Thư viện</p> <p>a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học;</p> <p>b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu hoạt động dạy học của cán bộ quản</p>	
--	--	--

		lý, giáo viên, nhân viên, học sinh; c) Hàng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo”.		
5	Sửa đổi khoản 1 Điều 11 Điều 11. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	1. Tiêu chí 5.1: Kế hoạch giáo dục của nhà trường a) Đảm bảo theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục; b) Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua các hoạt động giáo dục được xây dựng trong kế hoạch; c) Được giải trình và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.	Để phù hợp với Chương trình GDPT 2018, Hướng dẫn 2345/BGDDT-GDTH và thống nhất cách trình bày giữa 2 cấp học (TH và TrH).	
6	Sửa đổi điểm a, b khoản 5 Điều 11 5. Tiêu chí 5.5: Kết quả giáo dục a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 70%; b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 65%;	“a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 75%; b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 70%”.	Sửa để phù hợp với các mức độ đạt chuẩn phổ cập GDTH quy định tại Nghị định 20 và phù hợp với thực tế.	
7	Bỏ điểm a khoản 5 Điều 11 5. Tiêu chí 1.5: Khối lớp và tổ chức lớp học a) Trường có không quá 30 (ba mươi) lớp;		Để phù hợp với Điều lệ trường tiểu học (TT 28/2020/TT-BGDDT). Hiện tại Điều lệ không quy định số lớp/trường.	
8	Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 13 Điều 13. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo			



	viên, nhân viên và học sinh 1. Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;	a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng được cấp có thẩm quyền đánh giá đạt chuẩn ở mức khá trở lên”.	Để tường minh và phù hợp thực tế (phân biệt giữa việc giáo viên, nhân viên đánh giá HT, PHT hằng năm và cấp có thẩm quyền đánh giá 02 năm /1 lần).	
9	Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 13			
	Điều 13. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh 2. Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;	2. Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;	Để phù hợp với thực tiễn vì Luật Giáo dục 2019 quy định chuẩn trình độ ĐT của GV tiểu học là đại học.	
10	Sửa đổi Điều 14 (thay toàn bộ quy định tại Điều này)			Để phù hợp với Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 16/2022/TT-BGDDT
	Điều 14. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học 1. Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, sân chơi, sân tập a) Diện tích khuôn viên, sân chơi, sân tập theo quy định; b) Sân chơi, sân tập đảm bảo cho học sinh luyện tập thường xuyên và hiệu quả. 2. Tiêu chí 3.2: Phòng học a) Diện tích phòng học đạt tiêu chuẩn theo quy định; b) Tủ đựng thiết bị dạy học có đủ các thiết bị dạy	Điều 14. Tiêu chuẩn 3. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học 1. Tiêu chí 3.2. Khối phòng hành chính quản trị đảm bảo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 đối với trường tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. 2. Tiêu chí 3.3. Khối phòng học tập đảm bảo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 đối với trường tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. 3. Tiêu chí 3.4. Khối phòng hỗ trợ học tập,		

	<p>học;</p> <p>c) Kích thước, vật liệu, kết cấu, kiểu dáng, màu sắc bàn, ghế học sinh theo quy định.</p> <p>3. Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị</p> <p>a) Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị theo quy định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh;</p> <p>b) Có nơi lưu trữ hồ sơ, tài liệu chung.</p> <p>4. Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước</p> <p>a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;</p> <p>b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.</p> <p>5. Tiêu chí 3.5: Thiết bị</p> <p>a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý hoạt động dạy học;</p> <p>b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;</p> <p>c) Hàng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.</p> <p>6. Tiêu chí 3.6: Thư viện</p> <p>Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên.</p>	<p>khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao và khôi phục vụ sinh hoạt đảm bảo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 đối với trường tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.</p> <p>4. Tiêu chí 3.5. Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố, số lượng điểm trường và mật độ sử dụng đất đảm bảo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 đối với trường tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.</p> <p>5. Tiêu chí 3.6. Thư viện</p> <p>Thư viện của nhà trường được cấp có thẩm quyền đánh giá đạt chuẩn mức độ 1 theo quy định tiêu chuẩn thư viện trường tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành”.</p>	
11	<p>Bổ điểm a khoản 2 Điều 18</p> <p>Điều 18. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh</p> <p>2. Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên</p> <p>a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo</p>	<p>Bổ điểm a</p>	<p>Để phù hợp với quy định của</p> 

	đạt ít nhất 65%, đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%;		Luật Giáo dục 2019 và điều kiện thực tế.	
12	Sửa đổi Điều 19 (thay toàn bộ quy định tại Điều này)		Để phù hợp với Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT	
	<p>Điều 19. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học</p> <p>1. Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, sân chơi, sân tập Sân chơi, sân tập bằng phẳng, có cây bóng mát, có đồ chơi, thiết bị vận động.</p> <p>2. Tiêu chí 3.2: Phòng học</p> <p>Có các phòng riêng biệt để dạy các môn âm nhạc, mỹ thuật, khoa học và ngoại ngữ; có phòng để hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu (nếu có).</p> <p>3. Tiêu chí 3.3: Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị</p> <p>Khối phòng phục vụ học tập, phòng hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị, được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.</p> <p>4. Tiêu chí 3.5: Thiết bị</p> <p>Thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.</p> <p>5. Tiêu chí 3.6: Thư viện</p> <p>Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học tiên tiến trở lên; hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của</p>	<p>Điều 19. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học</p> <p>1. Tiêu chí 3.4: Khối phòng hỗ trợ học tập, khối phụ trợ; khu sân chơi, thể dục thể thao và khối phục vụ sinh hoạt đảm bảo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 đối với trường tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.</p> <p>2. Tiêu chí 3.5: Các hạng mục công trình đảm bảo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2 đối với trường tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.</p> <p>3. Tiêu chí 3.6: Thư viện</p> <p>Thư viện của nhà trường được cấp có thẩm quyền đánh giá đạt chuẩn Mức độ 2 theo quy định tiêu chuẩn thư viện trường tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành”.</p>		

	cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.		
13	Sửa đổi Điều 26		
	<p>Điều 26. Hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài</p> <p>1. Công văn đăng ký đánh giá ngoài, trong đó có nêu rõ nguyện vọng đánh giá ngoài trường tiểu học để được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục hoặc công nhận đạt chuẩn quốc gia hoặc đồng thời công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia. 2. Báo cáo tự đánh giá: 02 (hai) bản.</p>	<p>Điều 26. Các bước thực hiện đăng ký đánh giá ngoài</p> <p>1. Trường tiểu học gửi công văn về việc hoàn thành báo cáo tự đánh giá kèm theo bản báo cáo tự đánh giá đã được chủ tịch hội đồng tự đánh giá (Hiệu trưởng) phê duyệt qua thư điện tử cho cơ quan quản lý trực tiếp. Cơ quan quản lý trực tiếp cập nhật và công khai danh sách các trường tiểu học đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá trên trang thông tin điện tử khi báo cáo tự đánh giá đã đảm bảo về thể thức, kỹ thuật trình bày và cấu trúc theo quy định.</p> <p>2. Sau khi báo cáo tự đánh giá được cơ quan quản lý trực tiếp đăng trên trang thông tin điện tử của đơn vị ít nhất 20 ngày làm việc, trường tiểu học gửi công văn đăng ký đánh giá ngoài với một tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục được cấp phép hoạt động theo quy định.</p> <p>3. Tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục cùng trường tiểu học thoả thuận ký hợp đồng đánh giá ngoài theo quy định của pháp luật về hợp đồng kinh tế</p>	Cho phù hợp với Luật Giáo dục 2019
14	Bỏ Điều 27 Điều 27. Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài	Bỏ	Vì đã gộp vào Điều 26
15	Sửa đổi Điều 29		
	<p>Điều 29. Thành lập đoàn đánh giá ngoài</p> <p>1. Trong trường hợp trường tiểu học đề nghị công</p>	<p>Điều 29. Thành lập đoàn đánh giá ngoài</p> <p>1. Đoàn đánh giá ngoài có ít nhất là 5 thành</p>	Để phù hợp với Luật Giáo dục 2019 và điều kiện thực tế.

nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo quyết định thành lập đoàn đánh giá ngoài gồm các thành viên trong ngành Giáo dục. Đoàn đánh giá ngoài có từ 05 (năm) đến 07 (bảy) thành viên, bao gồm:

a) Trưởng đoàn là lãnh đạo sở giáo dục và đào tạo; hoặc trưởng phòng, phó trưởng phòng các phòng chức năng của sở giáo dục và đào tạo; hoặc trưởng phòng, phó trưởng phòng giáo dục và đào tạo; hoặc trưởng khoa, phó trưởng khoa của cơ sở giáo dục có đào tạo giáo viên tiểu học thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; hoặc hiệu trưởng trường tiểu học;

b) Thư ký là lãnh đạo hoặc chuyên viên các phòng chức năng của sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo; hoặc đại diện công đoàn ngành Giáo dục; hoặc trưởng khoa, phó trưởng khoa, giảng viên, giáo viên của cơ sở giáo dục có đào tạo giáo viên tiểu học thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; hoặc hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng tổ chuyên môn trường tiểu học;

c) Các thành viên còn lại là đại diện công đoàn ngành Giáo dục; những người đã hoặc đang là: lãnh đạo, chuyên viên các phòng chức năng của sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo; đại diện công đoàn ngành Giáo dục; trưởng khoa, phó trưởng khoa, giảng viên, giáo viên của cơ sở giáo dục có đào tạo giáo viên tiểu học thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên trường tiểu học.

viên do Giám đốc tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục quyết định thành lập, bao gồm:

a) Trưởng đoàn là người đã hoặc đang là lãnh đạo trường tiểu học hoặc giữ các chức vụ khác tương đương hoặc cao hơn, am hiểu về kiểm định chất lượng giáo dục, có kinh nghiệm triển khai các hoạt động tự đánh giá, đánh giá ngoài, có thẻ kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục;

b) Thư ký là người đã hoặc đang là lãnh đạo trường tiểu học hoặc giữ các chức vụ khác tương đương hoặc cao hơn, am hiểu về kiểm định chất lượng giáo dục, có thẻ kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục;

c) Các thành viên còn lại là cán bộ quản lý, giáo viên từ cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, các trường tiểu học, có thẻ kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục hoặc có chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiểm định viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Tiêu chuẩn của thành viên đoàn đánh giá ngoài

a) Có tư cách, đạo đức tốt, trung thực và khách quan; có đủ sức khỏe đảm bảo thực hiện được các nhiệm vụ được phân công;

b) Có thời gian giảng dạy hoặc làm công tác quản lý giáo dục từ 10 năm trở lên;

c) Có văn bản cam kết với tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục về việc trước đây và hiện nay không làm việc tại trường tiểu



	<p>2. Trong trường hợp trường tiểu học đề nghị công nhận đạt chuẩn quốc gia hoặc đồng thời đề nghị công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Giám đốc sở giáo dục và đào tạo được ủy quyền quyết định thành lập đoàn đánh giá ngoài. Đoàn đánh giá ngoài có ít nhất 07 (bảy) thành viên, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Trưởng đoàn là lãnh đạo sở giáo dục và đào tạo; hoặc trưởng phòng, phó trưởng phòng các phòng chức năng của sở giáo dục và đào tạo; hoặc trưởng phòng, phó trưởng phòng giáo dục và đào tạo; b) Thư ký là lãnh đạo, chuyên viên các phòng chức năng của sở giáo dục và đào tạo; hoặc lãnh đạo, chuyên viên phòng giáo dục và đào tạo; hoặc hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và tổ trưởng tổ chuyên môn trường tiểu học; c) Các thành viên khác đại diện một số sở, ban, ngành có liên quan; đại diện công đoàn ngành Giáo dục; những người đã hoặc đang là lãnh đạo, chuyên viên các phòng chức năng của sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo; trưởng khoa, phó trưởng khoa, giảng viên, giáo viên của cơ sở giáo dục có đào tạo giáo viên tiểu học thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên trường tiểu học. 	<p>học được đánh giá; không có người thân (bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột) là lãnh đạo hoặc giáo viên, nhân viên của trường tiểu học được đánh giá.</p> <p>3. Trước khi thành lập đoàn đánh giá ngoài, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục có trách nhiệm thông báo danh sách dự kiến đoàn đánh giá ngoài cho trường tiểu học. Sau thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được danh sách dự kiến, nếu trường tiểu học không có ý kiến, coi như đã đồng ý với danh sách dự kiến của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục. Nếu trường tiểu học không đồng ý với danh sách dự kiến của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục thì phải có văn bản trả lời tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục, trong đó có nêu rõ lý do.</p> <p>4. Việc triển khai đánh giá ngoài chỉ được thực hiện sau khi tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục và trường tiểu học đã ký hợp đồng đánh giá ngoài và đoàn đánh giá ngoài được thành lập theo các quy định của Điều này</p>	
16	Bỏ Điều 30 Điều 30. Tiêu chuẩn của các thành viên đoàn đánh giá ngoài	Bỏ	Vì đã gộp vào Điều 29
17	Sửa đổi Điều 31		

AK

	Điều 31. Nhiệm vụ của đoàn đánh giá ngoài 1. Đoàn đánh giá ngoài có nhiệm vụ khảo sát, đánh giá để xác định mức đạt tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tư vấn, khuyến nghị các biện pháp đảm bảo và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường; đề nghị công nhận hoặc không công nhận nhà trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia. 2. Trưởng đoàn điều hành các hoạt động của đoàn đánh giá ngoài theo quy trình đánh giá ngoài. 3. Thư ký và các thành viên còn lại thực hiện nhiệm vụ do trưởng đoàn phân công và chịu trách nhiệm về công việc được giao. 4. Đoàn đánh giá ngoài giữ bí mật các thông tin liên quan đến nội dung công việc và kết quả đánh giá trước khi thông báo kết quả đánh giá ngoài cho trường tiểu học.	Điều 31. Nhiệm vụ của đoàn đánh giá ngoài 1. Đoàn đánh giá ngoài có nhiệm vụ: a) Khảo sát, đánh giá để xác định mức đạt tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; b) Khuyến nghị các biện pháp đảm bảo chất lượng và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường; c) Đề nghị tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục công nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục khi đáp ứng quy định tại Thông tư này. 2. Trưởng đoàn điều hành các hoạt động của đoàn đánh giá ngoài theo quy trình đánh giá ngoài. 3. Thư ký và các thành viên còn lại thực hiện nhiệm vụ do trưởng đoàn phân công và chịu trách nhiệm về công việc được giao. 4. Đoàn đánh giá ngoài giữ bí mật các thông tin liên quan đến nội dung công việc và kết quả đánh giá trước khi thông báo kết quả đánh giá ngoài cho trường tiểu học.	
18	Sửa đổi Điều 32		
	Điều 32. Chế độ của các thành viên đoàn đánh giá ngoài Thành viên đoàn đánh giá ngoài được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.	Điều 32. Chế độ của các thành viên đoàn đánh giá ngoài Thành viên đoàn đánh giá ngoài được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành hoặc theo thỏa thuận trong hợp đồng với tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục.	Để phù hợp quy định hiện hành
19	Sửa đổi Điều 35		
	Điều 35. Cấp Chứng nhận trường đạt kiểm	Điều 35. Cấp Chứng nhận trường đạt	

	định chất lượng giáo dục và công bố kết quả kiểm định chất lượng giáo dục 1. Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của đoàn đánh giá ngoài, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo ra quyết định cấp Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục theo cấp độ trường tiểu học đạt được (Mẫu Chứng nhận theo Phụ lục I). 2. Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục có giá trị 05 năm. Ít nhất 05 tháng trước thời hạn hết giá trị của Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục, trường tiểu học phải thực hiện xong quy trình tự đánh giá theo quy định tại Điều 23 và đăng ký đánh giá ngoài theo quy định tại Điều 26 của Quy định này để được công nhận lại. Việc công nhận lại thực hiện theo quy định tại Điều 34 của Quy định này. 3. Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục của trường tiểu học được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của sở giáo dục và đào tạo.	kiểm định chất lượng giáo dục và công bố kết quả kiểm định chất lượng giáo dục 1. Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của đoàn đánh giá ngoài, Giám đốc tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục ra quyết định cấp Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục theo cấp độ trường tiểu học đạt được (Mẫu Chứng nhận theo Phụ lục I). 2. Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục có giá trị 05 năm. Ít nhất 05 tháng trước thời hạn hết giá trị của Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục, trường tiểu học phải thực hiện xong quy trình tự đánh giá theo quy định tại Điều 23 và đăng ký đánh giá ngoài theo quy định tại Điều 26 của Quy định này để được công nhận lại. Việc công nhận lại thực hiện theo quy định tại Điều 34 và Điều này của Quy định này. 3. Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục của trường tiểu học được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý trực tiếp trường tiểu học và trên trang thông tin điện tử của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục.	
20	Sửa đổi khoản 2 Điều 36		
	Điều 36. Thu hồi Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục 2. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày có kết luận của sở giáo dục và đào tạo về việc trường tiểu học không còn đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá	2. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Giáo dục và Đào tạo gửi công văn đề nghị thu hồi Chứng nhận trường đạt kiểm	Để phù hợp với Luật Giáo dục 2019 và điều kiện thực tế.

	trường tiểu học, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo ra quyết định thu hồi Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục.	định chất lượng giáo dục khi trường tiểu học không còn đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học, Giám đốc tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục ra quyết định thu hồi Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục.		
21	Sửa đổi Điều 38 Điều 38. Cấp Bằng công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia 1. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của đoàn đánh giá ngoài, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định cấp Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia cho trường tiểu học (Mẫu Bằng công nhận theo Phụ lục II). 2. Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia có giá trị 05 năm. Trong trường hợp có nhu cầu được công nhận lại, ít nhất 05 tháng trước thời hạn hết giá trị của Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, trường tiểu học phải thực hiện xong quy trình tự đánh giá theo quy định tại Điều 23 và đăng ký đánh giá ngoài theo quy định tại Điều 26 của Quy định này để được công nhận lại. Việc công nhận lại thực hiện theo quy định tại Điều 37 của Quy định này. 3. Kết quả trường tiểu học được công nhận đạt chuẩn quốc gia được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của sở giáo dục và đào tạo.	Điều 38. Cấp Bằng công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia 1. Hồ sơ đề nghị công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia a) Khi có kết quả kiểm định chất lượng giáo dục từ tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục gửi về, trường tiểu học gửi hồ sơ về Phòng Giáo dục và Đào tạo; hồ sơ gồm công văn đề nghị xem xét, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, 02 báo cáo tự đánh giá, 02 báo cáo đánh giá ngoài và văn bản có liên quan; b) Phòng Giáo dục và Đào tạo gửi hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo; hồ sơ gồm công văn đề nghị xem xét, công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, 01 báo cáo tự đánh giá, 01 báo cáo đánh giá ngoài và văn bản có liên quan. 2. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức việc xem xét kết quả đánh giá, điều kiện công nhận và mức độ công nhận theo quy định tại Điều 37 của Quy định này và ra quyết định cấp Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia cho	Để phù hợp với Quyết định số 1015/QĐ-TTg (phân cấp cho Giám đốc Sở GD&ĐT cấp bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia)	

		<p>trường tiểu học (Mẫu Bằng công nhận theo Phụ lục II).</p> <p>3. Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia có giá trị 05 năm. Trong trường hợp có nhu cầu được công nhận lại, ít nhất 05 tháng trước thời hạn hết giá trị của Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, trường tiểu học phải thực hiện xong quy trình tự đánh giá theo quy định tại Điều 23 và đăng ký đánh giá ngoài theo quy định tại Điều 26 của Quy định này. Việc công nhận lại trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này của Quy định này.</p> <p>4. Kết quả trường tiểu học được công nhận đạt chuẩn quốc gia được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo”.</p>	
22	Sửa đổi khoản 2 Điều 39		
	Điều 39. Thu hồi Bằng công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia		
	<p>Điều 39. Thu hồi Bằng công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia</p> <p>2. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ khi có kết luận của sở giáo dục và đào tạo về việc trường tiểu học không còn đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá, Giám đốc sở giáo dục và đào tạo đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định thu hồi Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.</p>	<p>2. Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ khi có kết luận của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc trường tiểu học không còn đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thu hồi Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia</p>	<p>Để phù hợp với Quyết định số 1015/QĐ-TTg (phân cấp cho Giám đốc Sở GD&ĐT cấp bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia)</p>
23		<p>Điều khoản chuyển tiếp</p> <p>1. Trường tiểu học đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài đến trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành thì được thực hiện các bước tiếp theo</p>	<p>Để phù hợp với Luật Giáo dục 2019 và điều kiện thực tế.</p>

quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT.

2. Thời gian chuyển tiếp để thực hiện theo quy định từ khoản 11 đến khoản 18 Điều 1 và khoản 1, khoản 2 Điều 2 của Thông tư này không quá 03 năm (36 tháng) kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

3. Trong thời gian chuyển tiếp, quy trình đánh giá, công nhận và cấp chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận và cấp bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học tiếp tục được thực hiện theo quy định tại Điều 26, Điều 27, Điều 28, Điều 29, Điều 30, Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36, Điều 37, Điều 38 và Điều 39 của Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT; trong đó, thẩm quyền quyết định thành lập đoàn đánh giá ngoài (tại khoản 2 Điều 29), cấp và thu hồi Bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia (tại khoản 1 Điều 38 và khoản 2 Điều 39) được phân cấp từ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

PTK